

**BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG**

Số: **69** /QĐ-KTKH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày **29** tháng **01** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp Cao đẳng đợt 1 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 3858/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 28 tháng 6 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo “Về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng”;

Căn cứ Quyết định số 3702/QĐ-BTC ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 662/QĐ-KTKH ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng về việc ban hành “Quy chế đào tạo Cao đẳng, trung cấp hệ chính quy theo học chế tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng”;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-KTKH ngày 24 tháng 08 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng về việc ban hành “Quy chế đào tạo trình độ Cao đẳng, trình độ trung cấp theo phương thức tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng”;

Căn cứ biên bản họp của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp ngày 28 tháng 01 năm 2026 về việc đề nghị Hiệu trưởng công nhận tốt nghiệp cao đẳng năm 2026 (đợt 1) hệ chính quy,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp đợt 1 năm 2026 cho 220 sinh viên cao đẳng hệ chính quy, cụ thể như sau:

+ Ngành Quản trị kinh doanh:	65 sinh viên
+ Ngành Quản trị khách sạn:	32 sinh viên
+ Ngành Tiếng Anh	19 sinh viên
+ Ngành Kế toán:	59 sinh viên
+ Ngành Tài chính – Ngân hàng:	10 sinh viên
+ Ngành Công nghệ thông tin:	35 sinh viên

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Trường phòng Quản lý đào tạo và Khoa học, Trường các Khoa, Phòng liên quan và sinh viên có tên ở điều 1 căn cứ quyết định thi hành. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

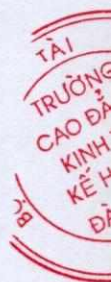
Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (để b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Như điều 2;
- Lưu: VT, QLĐT&KH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH



TS. Nguyễn Cao Luận



BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP ĐỢT 1 NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Quyết định số 69/QĐ-KTKH ngày 29 tháng 01 năm 2026)

STT	Lớp	Mã Sinh viên	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBHT Toàn Khóa		Xếp loại rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ngành tốt nghiệp	Ghi chú
								Điểm thang 4	Điểm thang 10				
1	MAR1_19	191183103125	Nguyễn Ngọc	Thị	16/07/2001	Nam	Phú Yên	3	7.47	Tốt	Khá	Quản trị kinh doanh	
2	DLLH1_20	201183105123	Nguyễn Việt	Khiêm	20/04/2002	Nam	Quảng Trị	3.03	7.56	Tốt	Khá	Quản trị kinh doanh	
3	QTKS2_20	201183106217	Đinh Thị	Kim	10/05/2001	Nữ	Gia Lai	3.15	7.7	Tốt	Khá	Quản trị khách sạn	
4	QTKS2_20	201183106228	Võ Thị Thanh	Thảo	29/10/2002	Nữ	Quảng Nam	3.42	8.05	Tốt	Giỏi	Quản trị khách sạn	
5	TADL1_20	201183403104	Lê Thị Thanh	Hương	07/11/2002	Nữ	Quảng Nam	3.02	7.53	Tốt	Khá	Tiếng Anh	
6	MAR1_21	211183103133	Phạm Thị Mỹ	Trình	15/03/2003	Nữ	Quảng Ngãi	3.34	8.05	Tốt	Khá (*)	Quản trị kinh doanh	Hạ bậc do thi lại môn
7	MAR1_22	221183103105	Văn Thị Thanh	Bình	17/01/2004	Nữ	Quảng Ngãi	3.12	7.57	Khá	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
8	MAR1_22	221183103111	Nguyễn Văn	Hải	01/08/2004	Nam	Quảng Trị	2.52	6.67	Khá	Khá	Quản trị kinh doanh	
9	MAR1_23	221183103113	Nguyễn Thị Kim	Lành	04/01/2004	Nữ	Quảng Trị	3.66	8.57	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
10	DLLH1_22	221183105111	Võ Lâm Minh	Tiến	19/03/2003	Nam	Quảng Trị	2.79	7.18	Khá	Khá	Quản trị kinh doanh	
11	KT1_22	221183201105	Đỗ Thị	Hà	25/08/2004	Nữ	Quảng Bình	2.16	6.21	Khá	Trung bình	Kế toán	
12	KT2_23	221183201139	Phạm Hoàng	Yến	17/01/2004	Nữ	Đà Nẵng	3.03	7.56	Khá	Giỏi	Kế toán	
13	KT2_22	221183201247	Hoàng Song	Quỳnh	01/05/2004	Nữ	Gia Lai	3.13	7.7	Khá	Giỏi	Kế toán	
14	DLLH1_23	221183404208	Đặng Minh	Huy	01/05/2002	Nam	Gia Lai	3.36	7.93	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
15	QTDN1_23	231183102103	Nghiêm Phạm Văn	Chính	03/10/2005	Nam	Quảng Nam	2.57	6.78	Tốt	Khá	Quản trị kinh doanh	
16	QTDN1_23	231183102104	Phạm Thị Ngọc	Diệp	21/11/2005	Nữ	Quảng Nam	3.65	8.55	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
17	QTDN1_23	231183102105	Nguyễn Minh	Dũng	18/11/2004	Nam	Đà Nẵng	3.93	9	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
18	QTDN1_23	231183102107	Nguyễn Tất	Hậu	29/09/2005	Nam	Quảng Nam	3.49	8.26	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
19	QTDN1_23	231183102108	Đào Thị Mai	Hiền	28/05/2005	Nữ	Quảng Nam	3.47	8.2	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
20	QTDN1_23	231183102109	Đào Thị Minh	Hiền	28/05/2005	Nữ	Quảng Nam	3.51	8.28	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
21	QTDN1_23	231183102110	Phạm Thị Phú	Hiền	21/04/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.49	8.14	Khá	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
22	QTDN1_23	231183102112	Nguyễn Thanh	Hiếu	09/01/1997	Nam	Đà Nẵng	3.43	8.21	Xuất sắc	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
23	QTDN1_23	231183102115	Phạm Huỳnh Lệ	Huyền	10/10/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.29	7.99	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	

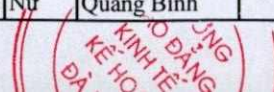
STT	Lớp	Mã Sinh viên	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBHT Toàn Khoá		Xếp loại rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ngành tốt nghiệp	Ghi chú
								Điểm thang 4	Điểm thang 10				
24	QTDN1_23	231183102116	Trịnh Ngọc	Lanh	19/05/2002	Nam	Gia Lai	3.29	7.88	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
25	QTDN1_23	231183102121	Phạm Thị	Như	20/06/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.39	8.13	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
26	QTDN1_23	231183102124	Nguyễn Thị Kiều	Thương	17/04/2005	Nữ	Quảng Nam	3.53	8.36	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
27	QTDN1_23	231183102125	Trần Phương	Uyên	19/04/2002	Nữ	Đà Nẵng	3.32	7.85	Khá	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
28	QTDN1_23	231183102126	Đào Thị Tường	Vi	27/02/2005	Nữ	Quảng Nam	3.43	8.16	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
29	QTDN1_23	231183102127	Lê Bảo	Xuyên	02/08/2005	Nữ	Quảng Nam	3.59	8.51	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
30	QTDN1_23	231183102128	Phan Văn Hữu	Nghĩa	08/05/2005	Nam	Đà Nẵng	3.47	8.26	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
31	MAR1_23	231183103105	Nguyễn Thị Phương	Diễm	03/12/2005	Nữ	Quảng Nam	3.15	7.7	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
32	MAR1_23	231183103108	Lê Anh	Dũng	17/08/2005	Nam	Quảng Trị	2.89	7.36	Tốt	Khá	Quản trị kinh doanh	
33	MAR1_23	231183103110	Huỳnh Lê Hà	Giang	15/06/2005	Nữ	Quảng Nam	3.68	8.44	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
34	MAR1_23	231183103111	Nguyễn Thị Thanh	Hải	29/11/2004	Nữ	Quảng Nam	3.32	7.93	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
35	MAR1_23	231183103113	Lê Thị Thanh	Huân	26/02/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.57	8.29	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
36	MAR1_23	231183103115	Lê Bá Bảo	Khanh	12/09/2005	Nam	Quảng Trị	2.89	7.3	Khá	Khá	Quản trị kinh doanh	
37	MAR1_23	231183103118	Lê Thị Thảo	Ly	12/06/2004	Nữ	Quảng Nam	3.43	8.12	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
38	MAR1_23	231183103119	Trần Thị Du	Na	08/11/2004	Nữ	Đà Nẵng	2.86	7.25	Khá	Khá	Quản trị kinh doanh	
39	MAR1_23	231183103120	Lâm Thị Hoài	Ngân	20/08/2004	Nữ	Sóc Trăng	3.38	7.94	Xuất sắc	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
40	MAR1_23	231183103121	Trương Thanh	Ngân	20/04/2005	Nữ	Gia Lai	2.84	7.22	Khá	Khá	Quản trị kinh doanh	
41	MAR1_23	231183103125	Lê Thị Kiều	Nhi	15/11/2005	Nữ	Quảng Trị	3.8	8.7	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
42	MAR1_23	231183103126	Trịnh Thị Ngọc	Nhi	30/11/2005	Nữ	Quảng Nam	3.34	7.96	Khá	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
43	MAR1_23	231183103128	Hoàng Thị Linh	Phương	13/04/2005	Nữ	Thừa Thiên Huế	3.74	8.63	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
44	MAR1_23	231183103129	Trần Thị Minh	Phương	21/04/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.53	8.19	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
45	MAR1_23	231183103130	Lê Thị Hạnh	Quyên	04/06/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.68	8.48	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
46	MAR1_23	231183103132	Nguyễn	Sáu	01/07/2005	Nam	Thừa Thiên Huế	3.11	7.58	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
47	MAR1_23	231183103134	Phan Nguyễn Chí	Tâm	19/07/2005	Nam	Đà Nẵng	3.16	7.67	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
48	MAR1_23	231183103135	Phạm Thị Kiều	Thanh	23/12/2005	Nữ	Thanh Hóa	3.24	7.83	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
49	MAR1_23	231183103137	Phạm Thị	Thương	21/09/2005	Nữ	Hà Tĩnh	3.14	7.76	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
50	MAR1_23	231183103138	Nguyễn Thị Diệu	Thúy	03/07/2005	Nữ	Quảng Nam	3.55	8.2	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
51	MAR1_23	231183103142	Bùi Thị Kiều	Trang	21/09/2005	Nữ	Quảng Nam	3.3	7.91	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
52	MAR1_23	231183103143	Nguyễn Kiều	Trang	26/08/2005	Nữ	Bình Định	3.55	8.22	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
53	MAR1_23	231183103146	Nguyễn Ngân	Uyên	20/07/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.12	7.6	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	

STT	Lớp	Mã Sinh viên	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBHT Toàn Khoá		Xếp loại rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ngành tốt nghiệp	Ghi chú
								Điểm thang 4	Điểm thang 10				
54	MAR1_23	231183103147	Nguyễn Thị	Uyên	21/08/2005	Nữ	Đắk Lắk	2.94	7.46	Tốt	Khá	Quản trị kinh doanh	
55	MAR1_23	231183103150	Hồ Thị Thu	Yến	15/09/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.7	8.54	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
56	MAR1_23	231183103152	Đặng Văn	Quốc	04/11/2005	Nam	Quảng Nam	2.84	7.18	Khá	Khá	Quản trị kinh doanh	
57	DLLH1_23	231183105102	Nguyễn Thị Nhung	Cầm	20/08/2003	Nữ	Thừa Thiên Huế	3.3	7.87	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
58	DLLH1_23	231183105103	Thái Văn	Cang	14/05/2005	Nam	Quảng Nam	3.52	8.3	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
59	DLLH1_23	231183105105	Bùi Thị	Duyên	10/04/2005	Nữ	Quảng Nam	3.44	8.13	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
60	DLLH1_23	231183105106	Nguyễn Thị Hạ	Giang	05/04/2005	Nữ	Quảng Nam	3.6	8.39	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
61	DLLH1_23	231183105111	Trần Thị Mỹ	Linh	07/01/2005	Nữ	Quảng Nam	3.2	7.69	Khá	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
62	DLLH1_23	231183105112	Nguyễn Thị Hoàng	Ly	27/01/2003	Nữ	Đà Nẵng	3.93	9.31	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
63	DLLH1_23	231183105113	Nguyễn Thị Ly	Na	24/10/2003	Nữ	Đà Nẵng	2.92	7.38	Khá	Khá	Quản trị kinh doanh	
64	DLLH1_23	231183105115	Cao Thanh	Nhàn	19/06/2005	Nữ	Quảng Nam	3.82	8.76	Tốt	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
65	DLLH1_23	231183105116	Nguyễn Băng	Như	09/12/2004	Nữ	Quảng Nam	3.42	8.11	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
66	DLLH1_23	231183105117	H Vi Na	Niê	14/02/2005	Nữ	Đắk Lắk	3.99	9.19	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
67	DLLH1_23	231183105119	Hứa Thị Kim	Thành	23/09/2005	Nữ	Quảng Nam	3.42	8.02	Tốt	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
68	DLLH1_23	231183105120	Hoàng Thị Phương	Thảo	12/02/2005	Nữ	Quảng Trị	3.96	9.02	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
69	DLLH1_23	231183105121	Trần Thị	Thúy	08/01/2005	Nữ	Quảng Nam	3.16	7.69	Khá	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
70	DLLH1_23	231183105124	Phan Thùy	Trâm	28/06/2005	Nữ	Quảng Nam	3.54	8.16	Khá	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh	
71	DLLH1_23	231183105125	Nguyễn Thị Huyền	Trang	04/10/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.39	8.07	Khá	Giỏi	Quản trị kinh doanh	
72	QTKS1_23	231183106101	Đinh Thị Ngọc	Ánh	07/09/2005	Nữ	Quảng Nam	3.49	8.39	Xuất sắc	Giỏi	Quản trị khách sạn	
73	QTKS1_23	231183106103	Hồ Huỳnh Hạnh	Dung	08/10/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.32	7.98	Tốt	Giỏi	Quản trị khách sạn	
74	QTKS1_23	231183106104	Nguyễn Thùy	Dung	15/12/2005	Nữ	Quảng Nam	3.73	8.52	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
75	QTKS1_23	231183106107	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	04/12/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.76	8.59	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
76	QTKS1_23	231183106108	Phan Thị Mỹ	Huệ	20/09/2005	Nữ	Quảng Trị	4	9.21	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
77	QTKS1_23	231183106109	Thái Phi	Hùng	23/07/2005	Nam	Quảng Nam	3.58	8.34	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
78	QTKS1_23	231183106110	Y Ly	Hương	29/11/2005	Nữ	Kon Tum	3.53	8.2	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
79	QTKS1_23	231183106112	Nguyễn Thị Ái	Khoa	25/08/2005	Nữ	Thừa Thiên Huế	3.53	8.32	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
80	QTKS1_23	231183106114	Ngô Thị Diễm	Kiều	15/07/2005	Nữ	Quảng Nam	3.99	9.35	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
81	QTKS1_23	231183106118	Lê Thị Hoàn	Liu	04/04/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.88	8.75	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
82	QTKS1_23	231183106119	Trần Công	Long	21/03/2005	Nam	Quảng Nam	3.82	8.83	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
83	QTKS1_23	231183106120	Bùi Sang	Lực	03/06/2005	Nam	Quảng Nam	3.87	9.07	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	

STT	Lớp	Mã Sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBHT Toàn Khóa		Xếp loại rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ngành tốt nghiệp	Ghi chú
								Điểm thang 4	Điểm thang 10				
84	QTKS1_23	231183106121	Tôn Thất	Lực	26/01/2005	Nam	Thừa Thiên Huế	3.82	8.79	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
85	QTKS1_23	231183106123	Y	Men	13/08/2005	Nữ	Kon Tum	3.63	8.44	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
86	QTKS1_23	231183106124	Nguyễn Thị Y	Mơ	19/11/2005	Nữ	Quảng Nam	3.53	8.26	Khá	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
87	QTKS1_23	231183106126	Tổng Thị Hoài	Ngân	30/05/2005	Nữ	Quảng Nam	3.88	9	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
88	QTKS1_23	231183106127	Trần Ngọc Minh	Phước	06/08/2005	Nam	Đà Nẵng	3.22	7.8	Khá	Giỏi	Quản trị khách sạn	
89	QTKS1_23	231183106128	Lê Thị	Phương	20/12/1992	Nữ	Hà Tĩnh	4	9.35	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
90	QTKS1_23	231183106130	Nguyễn Thị	Phượng	08/11/2005	Nữ	Quảng Nam	3.62	8.45	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
91	QTKS1_23	231183106132	Trần Phan Thùy	Sang	04/04/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.62	8.48	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
92	QTKS1_23	231183106136	Trịnh Thị Mỹ	Tâm	12/12/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.84	8.8	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
93	QTKS1_23	231183106137	Nguyễn Thị Thu	Thảo	28/06/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.41	7.99	Khá	Giỏi	Quản trị khách sạn	
94	QTKS1_23	231183106138	Lê Thị Hoàng	Thơ	24/08/2005	Nữ	Quảng Nam	3.78	8.7	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
95	QTKS1_23	231183106139	Trần Thanh	Tiên	26/09/2005	Nam	Quảng Nam	3.07	7.61	Khá	Giỏi	Quản trị khách sạn	
96	QTKS1_23	231183106140	Huỳnh Thị Thiện	Toàn	11/07/2005	Nữ	Quảng Nam	3.89	9.03	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
97	QTKS1_23	231183106141	Nguyễn Thị Thuỳ	Trâm	19/09/2005	Nữ	Quảng Nam	3.9	9.02	Tốt	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
98	QTKS1_23	231183106144	Nguyễn Thành	Trung	28/01/2005	Nam	Thừa Thiên Huế	3.88	9.09	Xuất sắc	Xuất sắc	Quản trị khách sạn	
99	QTKS1_23	231183106145	Nguyễn Thị Huyền	Vy	01/02/2004	Nữ	Đà Nẵng	3.4	8.1	Khá	Giỏi	Quản trị khách sạn	
100	QTKS1_23	231183106147	A	Huy	24/01/2005	Nam	Kon Tum	3.24	7.88	Tốt	Giỏi	Quản trị khách sạn	
101	KT1_23	231183201101	Trần Hoàng Thiên	Ái	30/12/2005	Nữ	Quảng Bình	2.22	6.36	Tốt	Trung bình	Kế toán	
102	KT1_23	231183201102	Lê Nguyễn Trường	An	29/10/2005	Nữ	Quảng Bình	2.59	6.89	Tốt	Khá	Kế toán	
103	KT1_23	231183201103	Dương Thị Ngọc	Anh	13/12/2005	Nữ	Thái Bình	2.47	6.7	Tốt	Trung bình	Kế toán	
104	KT1_23	231183201104	Nguyễn Thị Trâm	Anh	10/07/2005	Nữ	Đà Nẵng	2.78	7.01	Tốt	Khá	Kế toán	
105	KT1_23	231183201105	Thới Thị Mỹ	Anh	06/05/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.49	8.21	Tốt	Giỏi	Kế toán	
106	KT1_23	231183201106	Huỳnh Ngọc Huyền	Đồng	25/11/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.9	9.16	Xuất sắc	Xuất sắc	Kế toán	
107	KT1_23	231183201107	Phan Thị Kim	Dung	17/06/2005	Nữ	Quảng Nam	3.99	9.59	Xuất sắc	Xuất sắc	Kế toán	
108	KT1_23	231183201109	Phạm Thị Trà	Giang	06/10/2003	Nữ	Nghệ An	3.93	9.62	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
109	KT1_23	231183201110	Trần Thị Mỹ	Hạnh	30/06/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.49	8.26	Xuất sắc	Giỏi	Kế toán	
110	KT1_23	231183201111	Trần Minh	Hiển	27/11/2005	Nam	Quảng Nam	3.07	7.62	Khá	Giỏi	Kế toán	
111	KT1_23	231183201113	Hứa Thị Ánh	Kiều	29/07/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.58	8.39	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
112	KT1_23	231183201114	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	25/09/2005	Nữ	Bình Định	3.64	8.61	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
113	KT1_23	231183201115	Nguyễn Thị Diệu	Linh	07/05/2005	Nữ	Quảng Bình	3.05	7.4	Tốt	Giỏi	Kế toán	

STT	Lớp	Mã Sinh viên	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBHT Toàn khoá		Xếp loại rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ngành tốt nghiệp	Ghi chú
								Điểm thang 4	Điểm thang 10				
114	KT1_23	231183201116	Phạm Trần Diệu	Linh	05/09/2005	Nữ	Quảng Nam	3.68	8.58	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
115	KT1_23	231183201117	Nguyễn Thị Khánh	Ly	14/05/2005	Nữ	Quảng Bình	3.25	7.94	Tốt	Giỏi	Kế toán	
116	KT1_23	231183201118	Đặng Phương	Lý	11/08/2003	Nữ	Quảng Bình	3.47	8.23	Tốt	Giỏi	Kế toán	
117	KT1_23	231183201119	Đoàn Ngọc	Mai	09/04/2005	Nữ	Quảng Nam	2.49	6.76	Khá	Trung bình	Kế toán	
118	KT1_23	231183201120	Văn Thị Thanh	Minh	06/07/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.05	7.52	Tốt	Giỏi	Kế toán	
119	KT1_23	231183201121	Trương Thị	Nguyệt	15/07/2005	Nữ	Quảng Nam	2.88	7.23	Tốt	Khá	Kế toán	
120	KT1_23	231183201123	Y	Phương	10/10/2001	Nữ	Quảng Nam	2.83	7.29	Tốt	Khá	Kế toán	
121	KT1_23	231183201124	Nguyễn Thị Kim	Phượng	17/09/2005	Nữ	Đà Nẵng	2.24	6.19	Khá	Trung bình	Kế toán	
122	KT1_23	231183201125	Huỳnh Thị Phương	Thảo	03/03/2005	Nữ	Quảng Nam	2.69	7.03	Khá	Khá	Kế toán	
123	KT1_23	231183201126	Nguyễn Thị Thu	Thảo	25/01/2005	Nữ	Đắk Lắk	2.68	7.01	Khá	Khá	Kế toán	
124	KT1_23	231183201127	Phạm Thị Ngọc	Thảo	12/11/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.11	7.65	Tốt	Giỏi	Kế toán	
125	KT1_23	231183201128	Nguyễn Thị Hoài	Thu	10/11/2004	Nữ	Nghệ An	3.55	8.4	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
126	KT1_23	231183201129	Trần Thị Hồng	Thúy	01/09/2005	Nữ	Đắk Lắk	2.76	7.15	Tốt	Khá	Kế toán	
127	KT1_23	231183201130	Nguyễn Thị Thanh	Tiền	22/05/2005	Nữ	Quảng Ngãi	2.22	6.34	Khá	Trung bình	Kế toán	
128	KT1_23	231183201131	Tôn Thị Như	Ý	12/12/2005	Nữ	Quảng Nam	2.43	6.58	Tốt	Trung bình	Kế toán	
129	KT1_23	231183201132	Bùi Thị Mỹ	Yến	09/03/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.14	7.72	Tốt	Giỏi	Kế toán	
130	KT1_23	231183201133	Lê Thị Kim	Anh	12/03/2000	Nữ	Đà Nẵng	3.35	7.97	Khá	Giỏi	Kế toán	
131	KT1_23	231183201134	Mai Thị	Hà	31/01/2005	Nữ	Quảng Nam	3.65	8.56	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
132	KT1_23	231183201135	Đinh Thị Ngọc	Hoà	23/12/2003	Nữ	Quảng Bình	2.82	7.23	Tốt	Khá	Kế toán	
133	KT1_23	231183201136	Trần Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	28/06/2005	Nữ	Đà Nẵng	2.89	7.35	Tốt	Khá	Kế toán	
134	KT2_23	231183201201	Phạm Thị Thúy	An	27/12/2005	Nữ	Đà Nẵng	2.86	7.28	Khá	Khá	Kế toán	
135	KT2_23	231183201202	Nguyễn Thị Hoài	Ân	07/06/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.03	7.63	Tốt	Giỏi	Kế toán	
136	KT2_23	231183201203	Võ Thị	Dư	14/10/2004	Nữ	Quảng Ngãi	3.72	8.71	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
137	KT2_23	231183201204	Lê Thị	Giang	27/06/2005	Nữ	Quảng Nam	3.63	8.44	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
138	KT2_23	231183201205	Trần Lê Minh	Giang	06/10/2005	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.91	7.3	Khá	Khá	Kế toán	
139	QTKS1_23	231183201206	Kpă	Gưnh	13/11/2003	Nữ	Gia Lai	2.83	7.28	Khá	Khá	Quản trị khách sạn	
140	KT2_23	231183201207	Nguyễn Thị Thu	Hằng	11/09/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.22	7.79	Tốt	Giỏi	Kế toán	
141	KT2_23	231183201209	Võ Thị	Lành	04/07/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.82	8.96	Xuất sắc	Xuất sắc	Kế toán	
142	KT2_23	231183201212	Phạm Nguyễn Phương	Linh	08/03/2005	Nữ	Đắk Lắk	3.91	9.05	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
143	KT2_23	231183201213	Phạm Nguyễn Phương	Ly	08/03/2005	Nữ	Đắk Lắk	3.97	9.16	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	

STT	Lớp	Mã Sinh viên	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBHT Toàn Khoá		Xếp loại rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ngành tốt nghiệp	Ghi chú
								Điểm thang 4	Điểm thang 10				
144	KT2_23	231183201214	Trần Thị Phương	Mai	06/03/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.28	7.87	Tốt	Giỏi	Kế toán	
145	KT2_23	231183201219	Nguyễn Thị Tâm	Như	04/06/2005	Nữ	Quảng Trị	3.74	8.69	Xuất sắc	Xuất sắc	Kế toán	
146	KT2_23	231183201220	Mai Ngọc Phương	Oanh	22/02/2005	Nữ	Quảng Bình	3.06	7.59	Khá	Giỏi	Kế toán	
147	KT2_23	231183201222	Mai Thảo	Quyên	03/12/2005	Nữ	Quảng Nam	3.42	8.12	Khá	Giỏi	Kế toán	
148	KT2_23	231183201223	Trần Thị Lệ	Quyên	09/07/2005	Nữ	Quảng Trị	3.49	8.26	Tốt	Giỏi	Kế toán	
149	KT2_23	231183201224	Hoàng Thị	Quỳnh	21/07/2005	Nữ	Quảng Trị	3.18	7.79	Tốt	Giỏi	Kế toán	
150	KT2_23	231183201226	Đỗ Thị Mỹ	Tiên	07/08/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.5	8.28	Khá	Xuất sắc	Kế toán	
151	KT2_23	231183201228	Lương Thị Thu	Trang	05/04/2005	Nữ	Hà Tĩnh	3.47	8.28	Khá	Giỏi	Kế toán	
152	KT2_23	231183201229	Nguyễn Thị	Trang	18/06/2004	Nữ	Quảng Trị	3.84	8.98	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
153	KT2_23	231183201230	Bùi Thị Kiều	Trinh	29/01/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.83	8.94	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
154	KT2_23	231183201231	Huỳnh Thị Thanh	Uyên	22/10/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.72	8.76	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
155	KT2_23	231183201232	Nguyễn Thị Thúy	Vân	23/09/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.8	8.92	Tốt	Xuất sắc	Kế toán	
156	KT2_23	231183201234	Bùi Thị Thanh	Xuân	21/09/2005	Nữ	Đà Nẵng	2.97	7.51	Tốt	Khá	Kế toán	
157	KT2_23	231183201235	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	22/07/2003	Nữ	Ninh Bình	3.14	7.74	Tốt	Giỏi	Kế toán	
158	TCNH1_23	231183301101	Phan Văn	Cao	17/06/2005	Nam	Hà Tĩnh	3.45	8.11	Xuất sắc	Giỏi	Tài Chính - Ngân hàng	
159	TCNH1_23	231183301104	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	28/04/2005	Nữ	Quảng Nam	3.62	8.34	Tốt	Xuất sắc	Tài Chính - Ngân hàng	
160	TCNH1_23	231183301105	Lê Thị Thanh	Hiền	19/06/2005	Nữ	Quảng Nam	3.71	8.55	Xuất sắc	Xuất sắc	Tài Chính - Ngân hàng	
161	TCNH1_23	231183301107	Hoàng Mai Trúc	Linh	11/07/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.64	8.47	Tốt	Xuất sắc	Tài Chính - Ngân hàng	
162	TCNH1_23	231183301108	Trần Viết	Lục	27/08/2005	Nam	Quảng Nam	3.47	8.21	Xuất sắc	Giỏi	Tài Chính - Ngân hàng	
163	TCNH1_23	231183301109	Phạm Thị	Minh	13/01/2005	Nữ	Gia Lai	3.96	9.38	Xuất sắc	Xuất sắc	Tài Chính - Ngân hàng	
164	TCNH1_23	231183301110	Phạm Thị	Nguyệt	04/05/2005	Nữ	Quảng Nam	3.39	8.02	Tốt	Giỏi	Tài Chính - Ngân hàng	
165	TCNH1_23	231183301112	Nguyễn Hữu	Phương	18/04/2005	Nam	Quảng Nam	3.24	7.85	Tốt	Giỏi	Tài Chính - Ngân hàng	
166	TCNH1_23	231183301113	Đặng Thị Hồng	Thanh	17/12/2005	Nữ	Bình Định	3.12	7.63	Tốt	Giỏi	Tài Chính - Ngân hàng	
167	TCNH1_23	231183301116	Đào Quốc	Phong	29/03/2005	Nam	Quảng Nam	3.71	8.74	Tốt	Xuất sắc	Tài Chính - Ngân hàng	
168	TATM1_23	231183401101	Hồ Nguyễn Linh	Chi	27/08/2004	Nữ	Quảng Bình	3.23	7.9	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
169	TATM1_23	231183401103	Đinh Thị Ánh	Loan	10/07/2005	Nữ	Hồ Chí Minh	3.5	8.3	Tốt	Xuất sắc	Tiếng Anh	
170	TADL1_23	231183401104	Nguyễn Ly	Na	27/12/2005	Nữ	Quảng Nam	2.99	7.46	Tốt	Khá	Tiếng Anh	
171	TATM1_23	231183401106	Thái Thị Phạm	Nguyên	16/09/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.32	7.92	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
172	TATM1_23	231183401108	Thống Thùy Nhật	Quỳnh	25/07/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.46	8.16	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
173	TATM1_23	231183401109	Trương Diệu	Tuỳnh	30/08/2005	Nữ	Quảng Bình	3.08	7.59	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	



STT	Lớp	Mã Sinh viên	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBHT Toàn Khoá		Xếp loại rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ngành tốt nghiệp	Ghi chú
								Điểm thang 4	Điểm thang 10				
174	TADL1_23	231183401110	Dương Thị	Vy	04/02/2005	Nữ	Quảng Nam	3.18	7.75	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
175	TADL1_23	231183403101	Trần Lưu Đình	Chiến	10/05/2005	Nam	Quảng Nam	2.82	7.28	Tốt	Khá	Tiếng Anh	
176	TADL1_23	231183403102	Nguyễn Đức	Đạt	19/12/2005	Nam	Nghệ An	3.45	8.2	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
177	TADL1_23	231183403104	Nguyễn Long	Hà	22/09/1994	Nam	Quảng Nam	4	9.39	Xuất sắc	Xuất sắc	Tiếng Anh	
178	TADL1_23	231183403107	Nguyễn Đình	Huân	28/03/2003	Nam	Quảng Nam	3.54	8.31	Khá	Xuất sắc	Tiếng Anh	
179	TADL1_23	231183403108	Trần Thị	Lan	30/05/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.31	7.93	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
180	TADL1_23	231183403109	Nguyễn Thị Trúc	Ly	21/01/2005	Nữ	Quảng Nam	3.43	8.12	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
181	TADL1_23	231183403112	Đỗ Thanh	Phong	05/07/1991	Nam	Đồng Nai	3.68	8.71	Tốt	Xuất sắc	Tiếng Anh	
182	TADL1_23	231183403115	Lê Thị Thanh	Tâm	11/08/2005	Nữ	Quảng Trị	3.06	7.63	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
183	TADL1_23	231183403117	Huỳnh Thị Thanh	Thiện	02/01/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.37	8.12	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
184	TADL1_23	231183403118	Siu H	Thôn	11/11/2004	Nữ	Gia Lai	3.11	7.6	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
185	TADL1_23	231183403119	Phan Công	Tùng	22/02/2005	Nam	Đà Nẵng	3.3	7.94	Tốt	Giỏi	Tiếng Anh	
186	CNTT1_23	231183404101	Lưu Văn	An	07/03/2005	Nam	Quảng Nam	3.44	8.24	Tốt	Giỏi	Công nghệ thông tin	
187	CNTT1_23	231183404103	Bùi Tiến	Đạt	21/10/2005	Nam	Quảng Nam	2.92	7.34	Khá	Khá	Công nghệ thông tin	
188	CNTT1_23	231183404104	Phạm Gia	Đạt	06/10/2005	Nam	Đà Nẵng	3.24	7.9	Tốt	Giỏi	Công nghệ thông tin	
189	CNTT1_23	231183404108	Đặng Thanh	Hiếu	12/07/2005	Nam	Quảng Nam	2.86	7.31	Tốt	Khá	Công nghệ thông tin	
190	CNTT1_23	231183404110	Nguyễn Thị Thu	Hoa	19/08/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.74	8.67	Xuất sắc	Xuất sắc	Công nghệ thông tin	
191	CNTT1_23	231183404113	Đặng Công	Kha	17/01/2005	Nam	Đà Nẵng	2.89	7.34	Khá	Khá	Công nghệ thông tin	
192	CNTT1_23	231183404114	Lưu Thanh	Khuê	06/06/2005	Nam	Quảng Nam	3.56	8.32	Xuất sắc	Xuất sắc	Công nghệ thông tin	
193	CNTT1_23	231183404115	La Thị Hồng	Lĩnh	05/04/2005	Nữ	Thừa Thiên Huế	3.38	8.06	Xuất sắc	Giỏi	Công nghệ thông tin	
194	CNTT1_23	231183404121	Y Sương	Niê	24/10/2005	Nam	Đắk Lắk	3.74	8.91	Xuất sắc	Xuất sắc	Công nghệ thông tin	
195	CNTT1_23	231183404123	Tangôn	Sơn	26/06/1998	Nam	Quảng Nam	3.27	7.87	Tốt	Giỏi	Công nghệ thông tin	
196	CNTT1_23	231183404124	Nguyễn Vĩnh	Thắng	15/08/2005	Nam	Kon Tum	2.8	7.12	Tốt	Khá	Công nghệ thông tin	
197	CNTT1_23	231183404126	Võ Văn	Trúc	08/12/2005	Nam	Quảng Nam	3.09	7.63	Tốt	Giỏi	Công nghệ thông tin	
198	CNTT1_23	231183404127	Nguyễn Quang	Trung	03/09/2005	Nam	Quảng Bình	3.46	8.34	Xuất sắc	Giỏi	Công nghệ thông tin	
199	CNTT1_23	231183404130	Hồ Công	Văn	23/11/2005	Nam	Đà Nẵng	2.59	6.82	Khá	Khá	Công nghệ thông tin	
200	CNTT1_23	231183404132	Lê Thị Như	Ý	16/08/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.24	7.89	Tốt	Giỏi	Công nghệ thông tin	
201	CNTT2_23	231183404201	Nguyễn Đăng	Cường	10/02/2005	Nam	Quảng Bình	3.34	8.12	Xuất sắc	Giỏi	Công nghệ thông tin	
202	CNTT2_23	231183404202	Tạ Công	Cường	25/04/2004	Nam	Quảng Nam	3.92	9.36	Xuất sắc	Xuất sắc	Công nghệ thông tin	
203	CNTT2_23	231183404203	Nguyễn Cao Kỳ	Duyên	31/05/2005	Nữ	Quảng Ngãi	3.49	8.16	Tốt	Giỏi	Công nghệ thông tin	

STT	Lớp	Mã Sinh viên	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm TBHT Toàn khoá		Xếp loại rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ngành tốt nghiệp	Ghi chú
								Điểm thang 4	Điểm thang 10				
204	CNTT2_23	231183404205	Đỗ Văn	Giảng	23/11/2005	Nam	Quảng Nam	2.51	6.78	Khá	Khá	Công nghệ thông tin	
205	CNTT2_23	231183404207	Giang Gia	Hân	13/05/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.39	8.06	Tốt	Giỏi	Công nghệ thông tin	
206	CNTT2_23	231183404209	Đinh Lý	Hoàng	14/06/2005	Nam	Đà Nẵng	3.82	8.89	Xuất sắc	Xuất sắc	Công nghệ thông tin	
207	CNTT2_23	231183404211	Nguyễn Văn	Huy	24/02/2005	Nam	Đà Nẵng	2.55	6.87	Khá	Khá	Công nghệ thông tin	
208	CNTT2_23	231183404213	Phan Đắc	Huy	19/08/2005	Nam	Đà Nẵng	2.64	6.93	Khá	Khá	Công nghệ thông tin	
209	CNTT2_23	231183404214	Phan Trọng	Khoa	13/08/2004	Nam	Quảng Nam	2.43	6.54	Khá	Trung bình	Công nghệ thông tin	
210	CNTT2_23	231183404217	Chu Thị Ngọc	Mỹ	07/05/2005	Nữ	Hà Tĩnh	2.84	7.19	Tốt	Khá	Công nghệ thông tin	
211	CNTT2_23	231183404220	Mai Thị Thanh	Nhàn	15/11/2005	Nữ	Đà Nẵng	3.51	8.25	Tốt	Xuất sắc	Công nghệ thông tin	
212	CNTT2_23	231183404223	Nguyễn Hoàng	Quân	30/07/1999	Nam	Quảng Nam	3.18	7.79	Khá	Giỏi	Công nghệ thông tin	
213	CNTT2_23	231183404225	Nguyễn Đắc	Sang	22/10/2005	Nam	Quảng Nam	3.37	8.21	Tốt	Giỏi	Công nghệ thông tin	
214	CNTT2_23	231183404227	Trần Văn	Thắng	18/01/2004	Nam	Quảng Nam	3.45	8.24	Tốt	Giỏi	Công nghệ thông tin	
215	CNTT2_23	231183404228	Võ Văn	Thành	13/02/2005	Nam	Hà Tĩnh	2.99	7.4	Tốt	Khá	Công nghệ thông tin	
216	CNTT2_23	231183404229	Võ Thị Thanh	Thương	18/05/2005	Nữ	Quảng Nam	3.8	8.87	Xuất sắc	Xuất sắc	Công nghệ thông tin	
217	CNTT2_23	231183404232	Trần Hoàng Nhật	Trường	28/07/2004	Nam	Quảng Trị	3.21	7.81	Khá	Giỏi	Công nghệ thông tin	
218	CNTT2_23	231183404233	Trần Quốc	Đạt	01/08/2005	Nam	Quảng Bình	2.66	6.93	Khá	Khá	Công nghệ thông tin	
219	CNTT2_23	231183404234	Nguyễn Thị Thanh	Liều	02/10/2003	Nữ	Quảng Nam	3.93	8.96	Tốt	Xuất sắc	Công nghệ thông tin	
220	CNTT2_23	231183404236	Nguyễn Như Chí	Vỹ	26/04/2005	Nam	Đà Nẵng	2.72	7.06	Khá	Khá	Công nghệ thông tin	

Danh sách này có 220 sinh viên

Lưu ý: Xếp loại có dấu (*) là hạ bậc theo Quy chế đào tạo